

Số: 01/2020/QĐST-DS

Đạ Huoai, ngày 17 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ph – sinh năm: 1961

Trú tại: Số A đường Ng, tổ dân phố B, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B – sinh năm: 1965

Trú tại: Số C đường Ng, tổ dân phố B, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị B phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Ph số tiền gốc là 152.000.000đ (một trăm năm mươi hai triệu đồng) và số tiền lãi là 3.040.000đ (ba triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng), tổng cộng cả gốc và lãi là 155.040.000đ (Một trăm năm mươi lăm triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị B phải nộp 3.876.000đ (ba triệu tám trăm bảy mươi sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Ph không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ph số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.876.000đ (Ba triệu tám trăm bảy mươi sáu ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004037 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đa Huoai – tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Đa Huoai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đinh Xuân Trường